



PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – CHARTERING

No.13, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel: 028-38817289

www.pioneershipbrokers.com.vn

Nhằm phục vụ nhu cầu của khách hàng và cập nhật thông tin thị trường ngày càng tốt hơn, công ty môi giới hàng hải Tiên Phong (Pioneer Shipbrokers) giới thiệu đến quý khách hàng ứng dụng **Pioneer Shipbrokers** có trên iOS và Android, công cụ hữu ích cho khách hàng quan tâm lĩnh vực mua bán tàu biển và thông tin thị trường

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

TUẦN 17/2025

(22/04/2025 – 28/04/2025)

1. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÃ QUA SỬ DỤNG:

Ở mảng tàu hàng khô, tâm lý thị trường khá tích cực sau kỳ nghỉ lễ Tạ ơn. Chỉ số BDI tăng 142 điểm (↑7,9%) hiện ghi nhận ở mức 1.403 điểm. Do thị trường tăng, nhiều khu vực cảng báo cáo danh sách tàu chờ hàng được rút ngắn, cước tàu theo đó cũng tốt hơn. Cụ thể cước thuê tàu các phân khúc như sau: Capesize tăng 302 điểm (↑14,3%) lên 1.980 điểm, Panamax tăng 122 điểm (↑4,65%) lên 1.395 điểm, Supramax tích lũy thêm 25 điểm (↑1,14%) lên 975 điểm, riêng Handysize biến động nhẹ không đáng kể. Đối với mảng mua bán tàu, tuần qua ghi nhận các giao dịch tàu từ cỡ Handysize đến Panamax. Ở phân khúc Supramax, chủ tàu Na Uy chốt tàu **Spar Capella** (58.000 dwt, đóng 2011 Trung Quốc, DD/SS 01/2026) với giá khoảng 11,4 triệu đô la Mỹ. Mức này là hợp lý nếu so với tàu già hơn một tuổi **Volissos** (57.022 dwt, đóng 2010 Trung Quốc, DD/SS 7/2025) được bán cuối tháng 3/2025 với giá khoảng 10,7 triệu đô la Mỹ. Chủ tàu Pacific Basin chốt tàu **Baker River** (56.006 dwt, đóng 2005 Nhật) với giá khoảng 10 triệu đô la Mỹ. Tháng trước, tàu trẻ hơn một tuổi **Strange Attractor** (55.742 dwt, đóng 2006 Nhật, DD 07/2025, SS 10/2026) bán với giá khoảng 9,3 triệu đô la Mỹ - như vậy giá bán tàu **Baker River** được xem là khá tốt trong thời điểm hiện nay (dù tàu sắp lên đà DD/SS 7/2025) và sẽ thiết lập mốc tham khảo mới cho dòng tàu 56k dwt 20 tuổi đóng Nhật, có lắp máy lọc khí (scrubber). Cuối cùng là tàu **Delphi Ranger** (54.042 dwt, đóng 2009 Trung Quốc, DD 10/2025, SS 09/2028) được chủ tàu Hy Lạp bán cho người Mua Thổ Nhĩ Kỳ với giá khoảng 10,3 triệu đô la Mỹ - cũng là mức tham chiếu của thị trường hiện nay. Giá bán tàu **Delphi Ranger** cũng là mức tham chiếu hiện tại cho dòng Supramax cỡ nhỏ 53-54k dwt già đóng Trung Quốc. Sang phân khúc Handysize, tuần qua chủ tàu Taylor Maritime đã bán 3 tàu Handysize đóng Nhật gồm: **IVS Sunbird** (33.399 dwt, đóng 2015, DD/SS 09/2025) với giá khoảng 17 triệu đô la Mỹ, tàu **IVS Knot** (33.143 dwt, đóng 2010, DD/SS 08/2025) với giá khoảng 11,5 triệu đô la Mỹ và tàu **Magique Marline** (32.216 dwt, đóng 2009, DD 01/2027, SS 01/2029) với giá khoảng 11,5 triệu đô la Mỹ. Được biết, với những diễn biến bất ổn về thương mại toàn cầu, Taylor Maritime có kế hoạch bán thêm khoảng 10 tàu trong năm nay (thu về tiền mặt và chuyển mục tiêu giảm nợ vay ngân hàng).

Ở mảng tàu dầu/hóa chất tuần qua, tuần qua giá dầu thô tiếp tục giảm, phản ánh tâm lý thị trường mong manh do các áp lực địa chính trị bủa vây. Dầu vậy, may mắn thay là nhiều hoạt động giao dịch được tăng cường trở lại sau kỳ nghỉ lễ Tạ ơn giúp củng cố thị trường và phần nào bớt ảm đạm. Do đó các chỉ số chỉ dao động rất nhẹ: chỉ số BDTI (Baltic Dirty Tanker Index) giảm 2 điểm (↓0,17%) hiện ở mức 1.136 điểm, còn chỉ số BCTI (Baltic Clean Tanker Index) giảm 5 điểm (↓0,74%) hiện ở mức 664 điểm. Tuy nhiên tuần qua tiếp tục là một tuần lễ tẻ nhạt ở mảng mua bán tàu khi chỉ ghi nhận vốn vẹn 5 tàu. Thị trường cũng liên tục chứng kiến những mức (thấp) tham chiếu mới, đơn cử như tàu Aframax già **Jinjiang Experience** (112.871 dwt, đóng 2009 Trung Quốc, DD 11/2026, SS 11/2029) được chốt với giá khoảng 33,5 triệu đô la Mỹ. Đầu tháng 2, tàu già hơn một tuổi **Free Spirit** (113.091 dwt, đóng 2008 Trung Quốc, DD/SS 11/2025) được bán thành công với giá khoảng 36,5 triệu đô la Mỹ. Như vậy sau 2 tháng, giá tàu dạng này đã giảm gần 10%. Sang phân khúc MR, tàu chemical **Gulf Elan** (46.894 dwt, đóng 2007 Hàn Quốc, zinc coated, máy chính Wartsila, DD/SS 01/2027) được chủ tàu

UAE bán với giá khoảng 16 triệu đô la Mỹ. Mức này khá kém nếu so với tàu già hơn 2 tuổi epoxy coated **Torm Thames** (47.036 dwt, 2005 Hàn Quốc, , sắp lên đà DD/SS 7/2025) được chốt với giá khoảng 15 triệu đô la Mỹ vào đầu tháng 3 nhưng khá hợp lý so với dòng tàu chemical zinc coated. Một tàu chemical 46k dwt khác trẻ hơn là **Tamiat Navigator** (46.625 dwt, đóng 2010 Hàn Quốc, zinc coated) được chủ tàu Nhật chốt với giá khoảng 18 triệu đô la Mỹ. Giá này cũng khá thấp vì tàu sắp phải lên đà (DD/SS 8/2025). Đáng buồn là khoảng một năm trước, những tàu tương tự **Tamiat Navigator** từng có giá xung quanh 27-28 triệu đô la Mỹ. Nhìn chung do thị trường lúc này đang suy yếu nên người Mua không quá sốt sắng.

Bảng ghi nhận các giao dịch mua bán tàu đã qua sử dụng trong tuần qua:

Name	Blt Year	Blt Place	Dwt	Price M.USD	Buyers	Comment
BULKERS / GENERAL CARGO CARRIERS						
Ivestos 6	2006	Japan	76,093	9.00	Undisclosed	DD 11/2025, SS 01/2027
Spar Capella	2011	China	58,000	11.40	Chinese	DD/SS 01/2026, Norwegian owners
Baker River	2005	Japan	56,006	10.00	Undisclosed	Scrubber fitted, DD/SS due 06/2025
Delphi Ranger	2009	China	54,042	10.30	Turkish	DD 10/2025, SS 09/2028
Avigator	2002	China	53,806	6.20	Chinese	DD 08/2025, SS 11/2027, HK owners
Michalakis	1998	Japan	45,769	Undisclosed	Chinese	DD overdue 03/2025, SS 03/2027
Vega Dablam	2011	China	35,112	9.75	Undisclosed	DD/SS 11/2026 Norwegian owners
IVS Sunbird	2015	Japan	33,399	17.00	Undisclosed	OHBS, log-fitted, DD/SS 09/2025
IVS Knot	2010	Japan	33,143	11.50	Undisclosed	OHBS, DD/SS 08/2025
Magique Marline	2009	Japan	32,216	11.50	Undisclosed	OHBS, DD 01/2027, SS 01/2029
TANKERS						
Landbridge Wisdom	2020	China	309,000	206.00	Oman Shipping	Scrubber fitted, DD/SS due 05/2025
Landbridge Glory	2020	China	309,000	206.00		Scrubber fitted, DD 06/2027, SS 04/2029
Jinjiang Experience	2009	China	112,871	33.50	Undisclosed	Old sale, DD 11/2026, SS 11/2029
Gulf Elan	2007	Korea	46,894	16.00	Undisclosed	Chemical IMO III, zinc silicate coated, M/E Wartsila, DD/SS 01/2027, UAE owners
Tamiat Navigator	2010	Korea	46,625	18.00	Indian	Chemical IMO III, zinc silicate coated, DD/SS due 08/2025, Japanese owners

CONTAINERS						
Mindoro	2022	China	24,435	31.50	Undisclosed	1781 teu, DD 12/2025, SS 12/2027
Contship Win	2008	China	13,809	10.20	Undisclosed	1118 teu, gearless, DD 10/2025, SS 01/2028

Bảng minh họa giá trị tàu đã qua sử dụng cập nhật theo số liệu gần nhất và so sánh với 5 năm qua (số liệu dựa trên chuẩn là tàu đóng tại Nhật:

Giá trị tàu hàng khô (đv: triệu đô la Mỹ)								% thay đổi theo (M (month) = tháng)					TB 5 năm
03/2025								1M	3M	6M	12M		
CAPESIZE													
180k dwt	Resale	76.00	1%	1%	-1%	1%	60.00						
180k dwt	5 tuổi	63.00	2%	2%	-2%	2%	44.00						
170k dwt	10 tuổi	45.00	5%	5%	0%	6%	30.75						
150k dwt	15 tuổi	28.50	9%	8%	0%	0%	19.50						
PANAMAX													
82k dwt	Resale	38.00	1%	-4%	-8%	-10%	36.75						
82k dwt	5 tuổi	32.50	2%	-4%	-12%	-12%	30.25						
76k dwt	10 tuổi	25.00	2%	2%	-6%	-12%	21.00						
74k dwt	15 tuổi	15.75	11%	3%	-10%	-17%	14.00						
SUPRAMAX													
62k dwt	Resale	38.00	3%	-3%	-8%	-7%	34.75						
58k dwt	5 tuổi	31.50	3%	-3%	-13%	-7%	25.75						
56k dwt	10 tuổi	23.50	7%	1%	-6%	-11%	18.75						
52k dwt	15 tuổi	15.25	7%	3%	-5%	-2%	12.75						
HANDYSIZE													
37k dwt	Resale	33.00	0%	-4%	-3%	-3%	28.75						
37k dwt	5 tuổi	25.50	0%	-3%	-7%	-7%	22.75						
32k dwt	10 tuổi	17.75	4%	-7%	-13%	-11%	15.00						
28k dwt	15 tuổi	12.00	9%	0%	-4%	-4%	9.50						

Giá trị tàu dầu/hóa chất (đv: triệu đô la Mỹ)								% thay đổi theo (M (month) = tháng)					TB 5 năm
03/2025								1M	3M	6M	12M		
VLCC													
310k dwt	Resale	144.00	-1%	-3%	-3%	1%	112.75						
310k dwt	5 tuổi	112.00	0%	-2%	-3%	0%	85.75						
250k dwt	10 tuổi	83.00	0%	-2%	-3%	-2%	61.00						
250k dwt	15 tuổi	53.00	0%	-2%	-9%	-7%	43.75						
SUEZMAX													
160k dwt	Resale	94.00	0%	-3%	-5%	-5%	77.75						
150k dwt	5 tuổi	77.00	4%	0%	-6%	-7%	60.00						
150k dwt	10 tuổi	62.00	7%	3%	-7%	-8%	44.75						
150k dwt	15 tuổi	41.00	0%	-9%	-13%	-11%	28.75						
AFRAMAX													
110k dwt	Resale	75.00	0%	-9%	-12%	-10%	65.00						
110k dwt	5 tuổi	62.50	0%	-7%	-14%	-13%	51.00						
105k dwt	10 tuổi	50.00	0%	-4%	-15%	-13%	37.75						
105k dwt	15 tuổi	34.00	0%	-8%	-17%	-13%	25.00						
MR													
52k dwt	Resale	51.00	-2%	-4%	-14%	-7%	44.25						
52k dwt	5 tuổi	41.00	0%	-2%	-16%	-10%	35.25						
45k dwt	10 tuổi	31.00	0%	-3%	-23%	-17%	25.50						
45k dwt	15 tuổi	21.00	-2%	-2%	-24%	-21%	17.00						

Bảng minh họa giá tàu đóng mới cập nhật theo số liệu gần nhất và so sánh với 5 năm qua (số liệu dựa trên chuẩn là tàu đóng tại Nhật)

Giá trị tàu hàng khô đóng mới (đv: triệu đô la Mỹ)	% thay đổi theo (M (month) = tháng)				
	03/ 2025	1M	3M	6M	12M
Capesize (180.000 dwt)	74.0	0.00%	-2.63%	-3.27%	8.03%
Panamax (77.000 dwt)	37.0	0.00%	-1.33%	-1.33%	-1.33%
Supramax (61.000 dwt)	34.5	0.00%	-0.72%	-1.43%	1.43%
Handysize (37.000 dwt)	30.5	0.00%	-10.29%	-11.59%	-10.29%

Giá trị tàu dầu đầu/hóa chất đóng mới (đv: triệu đô la Mỹ)	% thay đổi theo (M (month) = tháng)				
	03/ 2025	1M	3M	6M	12M
VLCC (300.000 dwt)	125.5	-0.79%	-3.10%	-3.10%	-2.72%
Suezmax (170.000 dwt)	88.0	-0.57%	-2.78%	-2.78%	1.74%
A.max (115.000 dwt)	74.5	-0.67%	-1.33%	-1.33%	6.47%
MR (56.000 dwt)	51.0	-4.81%	-4.81%	-4.81%	3.13%

3. THỊ TRƯỜNG THUÊ TÀU

3.1. Thị trường thuê tàu hàng khô:

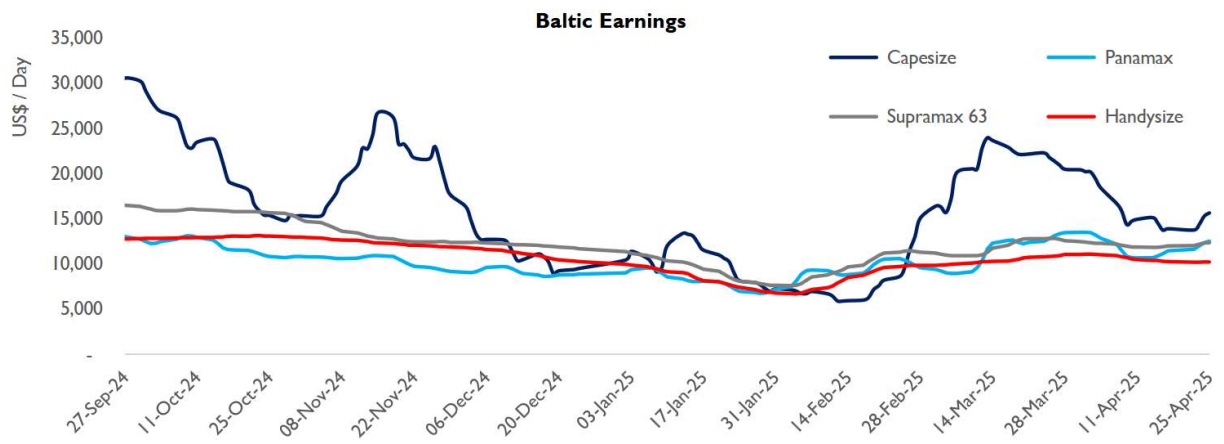
Cước trung bình phân khúc **Supramax** tuần qua đóng cửa ở mức 12.351 đô la Mỹ, tăng 345 đô la Mỹ so với mức 12.006 đô la Mỹ trong tuần vừa qua. Thị trường cho thấy xu hướng trái chiều trong tuần này, với khu vực Đại Tây Dương tiếp tục gặp khó khăn trong khi các thị trường châu Á cho thấy dấu hiệu cải thiện vững vàng. Hầu hết các tuyến ở Đại Tây Dương đều có đặc điểm là số lượng nhu cầu thuê tàu mới hạn chế và hoạt động giao dịch thưa thớt, mặc dù một số dấu hiệu ổn định đã xuất hiện ở Nam Đại Tây Dương. Trong khi đó, các tuyến ở châu Á đã tạo được động lực, cước tăng ổn định trên nhiều khu vực. Nổi bật nhất là các giao dịch đi Ấn Độ, với nhiều chủ tàu lo ngại về mùa mưa sắp tới ở đó, khiến những người sẵn sàng đưa tàu đến đây có được mức giá cao hơn.

Cước trung bình phân khúc **Handies** tuần qua đóng cửa ở mức 10.219 đô la Mỹ, giảm nhẹ chỉ 17 đô la Mỹ so với mức 10.236 đô la Mỹ của tuần trước. Thị trường có một tuần tương đối yên tĩnh và ít các hoạt động vận tải. Tâm lý ảm đạm từ trước kỳ nghỉ lễ Phục Sinh tiếp tục kéo dài ở cả Continent và Địa Trung Hải. Nam Đại Tây Dương duy trì các chuyến tàu với số lượng tối thiểu, mặc dù ngược lại, giá cước bắt đầu cho thấy xu hướng tăng. Trong khi đó, Vịnh Châu Mỹ ghi nhận rất ít nhu cầu thuê tàu mới, làm kéo dài danh sách tàu chờ có sẵn tại khu vực này. Các người thuê tàu gặp khó khăn trong việc hiểu được tâm lý của các chủ tàu đối với thuê ngắn hạn, rất ít sự quan tâm trong khu vực Đại Tây Dương. Ở Thái Bình Dương cũng có một khởi đầu tuần chậm chạp. Tương tự như Đại Tây Dương, dư âm từ kỳ nghỉ lễ Phục Sinh dẫn đến số lượng yêu cầu thuê tàu mới hạn chế, khiến tâm lý thị trường trì trệ với giá cước không đổi. Tuy nhiên, vào cuối tuần, thị trường có vẻ vững chắc hơn với số lượng tàu ở Đông Nam Á và Bắc Thái Bình Dương thất chặt, thúc đẩy các người thuê tàu tăng giá chào để đảm bảo tàu trước kỳ nghỉ Tuần lễ Vàng.

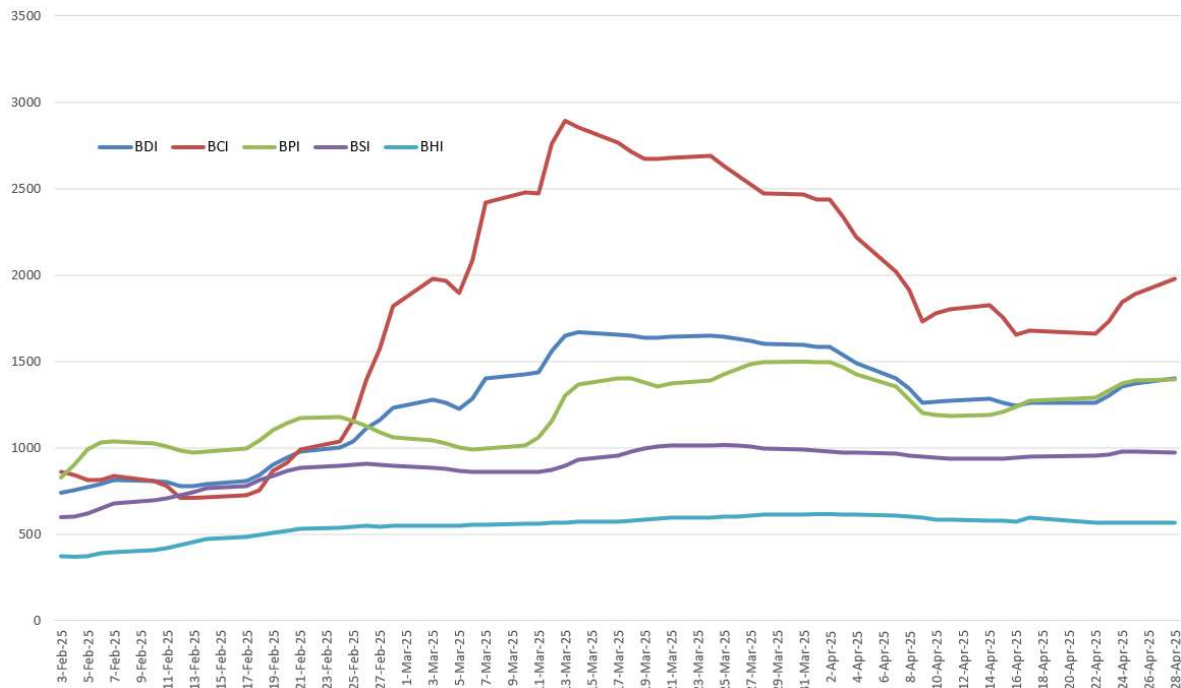
GIÁ THUÊ T/C TRUNG BÌNH TÀU HÀNG KHÔ THAM KHẢO NGÀY 28/04/2025

	US\$/ngày		
SUPRAMAX	10,317	▲	345
HANDIES 38K	10,219	▼	17

(so sánh với giá trị ngày 20/04/2025)



CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG TÀU HÀNG KHÔ



3.2. Thị trường thuê tàu dầu/hóa chất:

Theo ghi nhận, giá dầu thô giảm hơn 2% trong tuần trước, do lo ngại dư cung, nhu cầu yếu và đồng đô la Mỹ mạnh lên. Giá dầu thô WTI chịu nhiều áp lực khi liên tục dao động quanh mốc 63,06 đô la Mỹ/thùng. Trong tuần, giá từng bật lên mức 64,87 đô la Mỹ, mang lại kỳ vọng có thể tiến đến mức 66,18 đô la Mỹ. Tuy nhiên, khi không có thêm yếu tố hỗ trợ, giá dầu lại quay đầu giảm, khiến giới đầu tư lo ngại xu hướng đi xuống sẽ chiếm ưu thế. Theo các chuyên gia, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo là 59,67 đô la Mỹ/thùng.

Ngành dầu mỏ toàn cầu đang bước vào một giai đoạn đầy thử thách khi giá dầu tụt xuống dưới 60 đô la Mỹ/thùng – mức thấp nhất kể từ năm 2021 đến nay. Tình trạng cắt giảm đầu tư, đặc biệt là trong ngành dầu đá phiến của Mỹ, đang khiến giới chuyên gia lo ngại về những ảnh hưởng lâu dài đến sản lượng và chuỗi cung ứng. Trong khi đó lĩnh vực dịch vụ dầu khí – mắt xích then chốt trong chuỗi cung ứng – cũng đang chuẩn bị thu hẹp quy mô hoạt động do giá dầu giảm. Tuy nhiên, vấn đề không chỉ dừng lại ở giá. Các khoản thuế và chi phí vận hành gia tăng cũng đang khiến nhiều doanh nghiệp chùn bước.

3.2.1 Phân khúc tàu chở dầu thô

Phân khúc tàu VLCC	Xu hướng thị trường tàu VLCC tại các khu vực sau kỳ nghỉ lễ Tạ ơn có sự cải thiện đáng kể. Phần lớn các lô hàng cho đầu tháng 5 gần như đã được hoàn tất, điều này giúp thúc đẩy tâm lý thị trường và cước hiện đang trên đà tăng. Đơn cử, cước trên tuyến Trung Đông/Trung Quốc đã tăng lên mức WS 70. Ở khu vực Đại Tây Dương, xu hướng tích cực cũng được ghi nhận, khi cước trên tuyến Tây Phi/Trung Quốc tăng thêm 4 điểm, lên mức WS 68. <table><tr><th>Tuyến</th><th>Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)</th><th>Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)</th><th>Xu hướng so với tuần trước</th></tr><tr><td>Trung Đông/Trung Quốc</td><td>47.550</td><td>55,010</td><td>↑</td></tr><tr><td>USG/Trung Quốc</td><td>43.998</td><td>45,941</td><td>↑</td></tr></table>	Tuyến	Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)	Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)	Xu hướng so với tuần trước	Trung Đông/Trung Quốc	47.550	55,010	↑	USG/Trung Quốc	43.998	45,941	↑								
Tuyến	Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)	Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)	Xu hướng so với tuần trước																		
Trung Đông/Trung Quốc	47.550	55,010	↑																		
USG/Trung Quốc	43.998	45,941	↑																		
Phân khúc tàu Suezmax	Theo ghi nhận, cước tàu Suezmax hiện vẫn duy trì ổn định, mặc dù các hoạt động còn hạn chế tại khu vực Tây Phi, nhưng sản lượng xuất khẩu từ CPC đã được khôi phục từ tuần trước, điều này góp phần thúc đẩy thị trường lân cận như Biển Đen và Địa Trung Hải. Do đó, ghi nhận thị trường Tây Phi khép lại với nhiều diễn biến tích cực, cước cho tuyến Nigeria/UKC tăng lên mức WS 120. <table><tr><th>Tuyến</th><th>Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)</th><th>Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)</th><th>Xu hướng so với tuần trước</th></tr><tr><td>Tây Phi / Cont</td><td>51.990</td><td>57,338</td><td>↑</td></tr><tr><td>Guyana / UKC</td><td>51.500</td><td>54,152</td><td>↑</td></tr></table>	Tuyến	Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)	Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)	Xu hướng so với tuần trước	Tây Phi / Cont	51.990	57,338	↑	Guyana / UKC	51.500	54,152	↑								
Tuyến	Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)	Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)	Xu hướng so với tuần trước																		
Tây Phi / Cont	51.990	57,338	↑																		
Guyana / UKC	51.500	54,152	↑																		
Phân khúc tàu Aframax	Theo đánh giá, phân khúc tàu Aframax có một tuần ảm đạm mặc dù thị trường VLCC vô cùng tích cực, nhưng sức ảnh hưởng đến phân khúc này trong cùng khu vực lại không đáng kể. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu không đủ cao, dẫn đến cước tại các khu vực tiếp tục xu hướng giảm. Theo báo cáo, khu vực Địa Trung Hải, cước cho tuyến X-Med đã giảm đến 8 điểm, hiện chốt ở mức WS 181. <table><tr><th>Tuyến</th><th>Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)</th><th>Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)</th><th>Xu hướng so với tuần trước</th></tr><tr><td>UKC / UKC</td><td>52.967</td><td>55,065</td><td>↑</td></tr><tr><td>Med / Med</td><td>67.880</td><td>61,124</td><td>↓</td></tr><tr><td>USG / Cont</td><td>52.810</td><td>46,507</td><td>↓</td></tr><tr><td>EC Mex / USG</td><td>65.397</td><td>52,561</td><td>↓</td></tr></table>	Tuyến	Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)	Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)	Xu hướng so với tuần trước	UKC / UKC	52.967	55,065	↑	Med / Med	67.880	61,124	↓	USG / Cont	52.810	46,507	↓	EC Mex / USG	65.397	52,561	↓
Tuyến	Cước TCE tuần trước (đô la Mỹ/ngày)	Cước TCE tuần này (đô la Mỹ /ngày)	Xu hướng so với tuần trước																		
UKC / UKC	52.967	55,065	↑																		
Med / Med	67.880	61,124	↓																		
USG / Cont	52.810	46,507	↓																		
EC Mex / USG	65.397	52,561	↓																		

3.2.2 Phân khúc tàu chở dầu thành phẩm/ hóa chất:

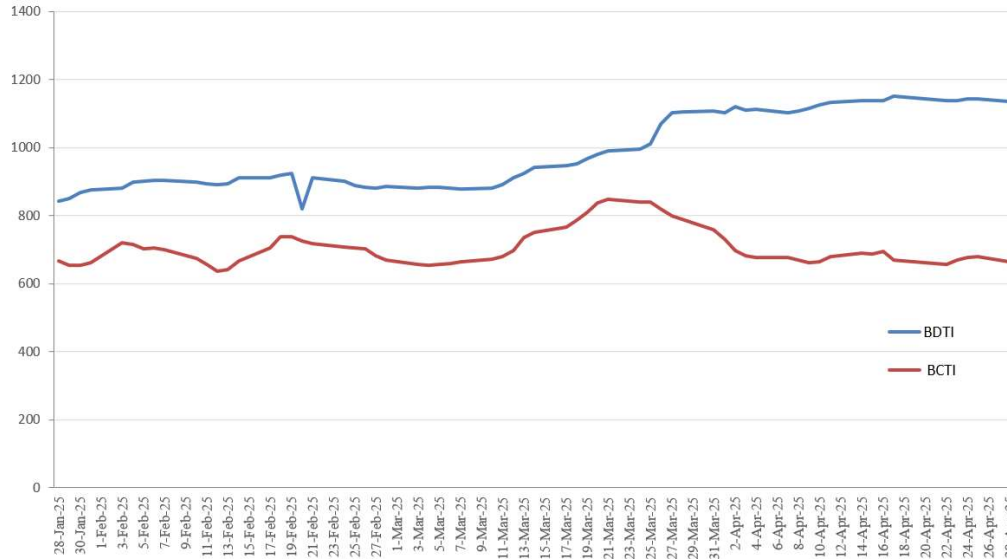
Đối với phân khúc **tàu MR-Handy**: Ghi nhận nguồn cung tại khu vực Địa Trung Hải sau kỳ nghỉ lễ Phục sinh kéo dài vẫn rất dồi dào. Thị trường xuất khẩu Tây Phi cũng đang khá trầm lắng, khiến nhiều chủ tàu quyết định chuyển hướng đến Gibraltar, làm gia tăng số lượng tàu trong khu vực. Do đó, cước chịu áp lực giảm. Đơn cử, cước cho tuyến Med/TA đã giảm xuống mức WS 145. Mức cước này hiện đang giữ ổn định, nhờ vào thị trường tại khu vực Tây Bắc Âu hiện hoạt động rất sôi động. Bên cạnh đó, thị trường UKC tuần này không có nhiều biến động. Sau kỳ nghỉ lễ dài, hiện tại thị trường phải xử lý một lượng các vấn đề còn tồn đọng trước đó, tuy vậy hoạt động trong tuần có nhiều sự tích cực, giúp cho cước được ký kết quanh mức WS 152.5. Theo báo cáo, thị trường Handy tại khu vực Địa Trung Hải ghi nhận các giao dịch với cước được ký kết quanh mức WS 170. Nhờ vào khối lượng hàng hóa tương đối tốt và nguồn cung tàu có phần giảm dần, vào cuối tuần cước đã có xu hướng tăng nhẹ, WS 175 là mức cước được ghi nhận. Dự kiến vào tuần sau sẽ có thêm nhiều tàu bổ sung vào thị trường, với các lô hàng rơi vào khoảng đầu tháng 5, nếu thị trường giữ vững được sự sôi động như hiện tại, cước sẽ ổn định và không chịu áp lực giảm.

Phân khúc tàu dầu/hóa chất nhỏ: Các giao dịch đi khu vực phía Bắc vẫn tiếp tục xu hướng trầm lắng kéo dài. Theo báo cáo, chỉ ghi nhận được một số lô hàng hóa chất và BTX từ Petronas và Hengyi. Hiện cước vẫn duy trì ở mức tương đối thấp, cước chở 5.000 tấn hóa chất được ký kết quanh mức 33 – 34 đô la Mỹ/tấn và 18.000 tấn BTX ở mức 22 – 23 đô la Mỹ/tấn cho tuyến đến trung Trung Quốc. Tại khu vực Viễn Đông, các hoạt động giao dịch vẫn còn khá trầm lắng do nhu cầu từ Trung Quốc tiếp tục giảm. Bên cạnh đó, một số nhà máy lọc dầu ở Hàn Quốc hiện đang cân nhắc lịch bảo trì sớm hơn do thị trường ảm đạm kéo dài. Bên cạnh đó, các giao dịch đi hướng phía Nam cũng không có nhiều khởi sắc, ghi nhận khoảng 3 đến 4 giao dịch về lô hàng 10.000 – 15.000 tấn MEAC và MTBE vào tháng 5. Ngoài ra, các lô hàng 10.000 – 12.000 tấn được báo cáo được ký kết ở mức 33 – 35 đô la Mỹ/tấn, trong khi các phân khúc lớn hơn được ký kết quanh mức tổng là 500.000 đô la Mỹ. Thị trường dầu cò từ Straits và Đông Malaysia đến Ấn Độ và Pakistan có chút cải thiện nhưng nhìn chung vẫn không mấy tích cực. Đơn cử, lô hàng 10.000 – 12.000 tấn đến ECI được ký kết ở mức 26 – 28 đô la Mỹ/tấn và lô hàng 18.000 tấn đến WCI hoặc Pakistan được chốt ở mức 33 – 35 đô la Mỹ/tấn.

Bảng minh họa giá thuê tàu định hạn cập nhật theo số liệu gần nhất (US\$/ngày):

	Giá thuê tàu định hạn tuần 17/2025			Giá thuê tàu định hạn tuần 16/2025		
	1 NĂM	3 NĂM	5 NĂM	1 NĂM	3 NĂM	5 NĂM
VLCC	50,000	48,000	47,000	49,500	47,500	46,000
SUEZMAX	34,500	33,500	32,000	34,000	33,000	33,000
AFRAMAX	29,500	29,000	27,000	29,000	28,500	27,000
LR-2	28,500	28,000	26,000	28,000	27,000	26,000
LR-1	22,500	21,500	21,000	23,000	22,000	21,000
MR	20,500	19,000	18,000	20,500	19,500	18,000
HANDY	18,000	17,500	17,000	18,500	18,000	17,000

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG TÀU DẦU



4. THỊ TRƯỜNG TÀU PHÁ DỠ:

GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO

(dành cho tàu có lt > 5.000)

STT	Giao tại	Tàu hàng rời			Tàu dầu			Tàu container		
		US\$	▼/▲		US\$	▼/▲		US\$	▼/▲	
1	Pakistan	450	▲	5	470	▲	5	480	▲	5
2	Bangladesh	460	▲	10	480	▲	10	490	▲	10
3	India	455	▲	15	475	▲	15	485	▲	15
4	Turkey	250	▼	30	260	▼	30	270	▼	30

(đơn vị tính: usd/lt ldt. 1 lt = 1.017 mt ldt)

MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 17/2025

Name	Type	Blt year	LDT	Demolition place	Price (US\$/lt)	Dwt	Comments
Starlet	Tankers	2003	3,609	India	-	10,048	Part solid stainless, delivery under tow
Charlene	Bulkers	1996	6,088	Bangladesh	465.00	28,249	
Gold Eagle	Bulkers	1997	2,396	-	354.00	6,914	As is Vietnam
Seaworld Marine	RoRo	1997	5,541	Bangladesh	514.00	5,601	Sellers bought the Vessel for USD450/ldt as is Korea in March.

CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIỀN PHONG

PIONEER SHIPBROKERS

MUA – BÁN – THUÊ TÀU

Email: snp@pioneershipbrokers.com.vn

Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiếu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.